

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã Hồng Lộc

Thực hiện Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 26/8/2024 của UBND huyện về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn huyện Lộc Hà, UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn xã Hồng Lộc với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2024-2025 để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2024 và thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024; phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; là căn cứ để đánh giá tiêu chí nghèo đa chiều đối với các xã về đích nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình (viết tắt là hộ có mức sống trung bình) năm 2024 làm căn cứ thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội khác

2. Yêu cầu

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình phải được thực hiện đúng quy định, chặt chẽ từ thôn, tổ dân phố và có sự tham gia giám sát của Mặt trận tổ quốc, các ngành, đoàn thể, cộng đồng dân cư; kết quả rà soát phải đảm bảo dân chủ, công khai, khách quan và chính xác.

- Thôn trưởng các thôn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình thuộc địa bàn quản lý.

- Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm quyết định phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của địa phương mình.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phương pháp, quy trình rà soát

1.1. Đối tượng

a) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã đang quản lý tại thời điểm rà soát;

b) Hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình do UBND xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.

c) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình.

1.2. Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

1.2.1. Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg thực hiện như sau:

a) Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp điểm theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo như sau:

- Về mức thu nhập bình quân đầu người (gọi là điểm A): ở khu vực nông thôn, 140 điểm tương đương với mức thu nhập bình quân đầu người: 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Về mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản (gọi là điểm B): 10 điểm tương đương với 01 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

b) Phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Hộ nghèo: hộ có điểm $A \leq 140$ điểm và điểm $B \geq 30$ điểm ở khu vực nông thôn;

- Hộ cận nghèo: hộ có điểm $A \leq 140$ điểm và điểm $B < 30$ điểm ở khu vực nông thôn.

1.2.2. Việc rà soát đối với hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và lập danh sách hộ gia đình cần rà soát quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg thực hiện như sau:

a) Đối với hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với thôn, tổ dân phố (viết tắt là thôn), rà soát viên lập danh sách và sử dụng Phiếu A theo Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BLĐTBXH để nhận dạng nhanh đặc điểm hộ gia đình. Trường hợp có dưới 04 tiêu chí từ cột 01 đến cột 09 thì đưa vào danh sách hộ gia đình cần rà soát.

b) Danh sách hộ gia đình cần rà soát được lập theo Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

1.3. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

Bước 1: Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát

Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với thôn, bản, tổ dân phố và rà soát viên lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, gồm: (1) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát; (2) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

Bước 2: Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình

Ban Chỉ đạo cấp xã chủ trì, phối hợp với Trưởng thôn và rà soát viên sử dụng Phiếu theo Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BLĐTBOXH, gồm: (1) Mẫu số 3.1. Phiếu B1 - Thông tin chung về hộ gia đình; (2) mẫu số 3.2. Phiếu B2 - Thông tin hộ gia đình về các chỉ tiêu nhu cầu xã hội cơ bản; (3) Mẫu 3.3. Bảng quy ước điểm Phiếu B1; (4) Mẫu số 3.4. Bảng chấm điểm phiếu B1 khu vực thành thị; (5) Mẫu số 3.7. Bảng chấm điểm phiếu B1 khu vực Nông thôn Bắc trung bộ và duyên hải miền trung, để thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình.

Bước 3: Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát

- Căn cứ kết quả rà soát, phân loại tại Bước 2, thôn tổ chức họp dân với thành phần tham gia, gồm: (1) Đại diện Ban Chỉ đạo xã; (2) Công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo cấp xã; (3) Trưởng thôn (chủ trì họp); (4) Bí thư Chi bộ; (5) Trưởng ban công tác Mặt trận thôn; (6) Trưởng các tổ chức đoàn thể thôn; (7) rà soát viên; (8) đại diện một số hộ gia đình được rà soát (9) Mời đại diện Mặt trận tổ quốc cấp xã giám sát cuộc họp.

- Nội dung cuộc họp: Lấy ý kiến thống nhất của ít nhất 50% tổng số người tham dự cuộc họp về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình được rà soát (chủ yếu tập trung các hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo). Trường hợp ý kiến thống nhất dưới 50%, thì thực hiện rà soát lại theo quy định tại khoản 2, điểm a và b khoản 3 Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Kết quả cuộc họp được lập biên bản (02 bản), có chữ ký của chủ trì, thư ký cuộc họp và đại diện của các hộ dân (01 bản lưu ở thôn (tổ dân phố), 01 bản gửi Ban Chỉ đạo xã); biên bản được xác lập theo Phụ lục V, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBOXH.

Bước 4: Niêm yết, thông báo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại Nhà văn hóa thôn và Trụ sở UBND xã; đồng thời thông báo trên truyền thanh cấp xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

- Trong thời gian niêm yết kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, nếu trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo xã có trách nhiệm tổ chức phúc tra kết quả rà soát trong thời gian không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày

nhận được khiếu nại; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa thôn và trụ sở UBND xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

- Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra, Ban Chỉ đạo xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (sau khi rà soát).

Bước 5: Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND cấp huyện

- Chủ tịch UBND xã báo cáo bằng văn bản, gửi Chủ tịch UBND huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Chủ tịch UBND xã, Chủ tịch UBND huyện có ý kiến trả lời bằng văn bản.

Bước 6: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo

Chủ tịch UBND xã tiếp thu ý kiến của Chủ tịch UBND huyện, quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, danh sách hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, danh sách hộ thoát cận nghèo trên địa bàn theo Mẫu số 02 và cấp Giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

Bước 7: Báo cáo kết quả về UBND huyện

1.4. Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình

1.4.1. Tiêu chí xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình;

- Hộ gia đình có mức sống trung bình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng.

1.4.2. Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình được thực hiện theo 2 bước;

Bước 1: Hộ gia đình (Hộ gia đình tham gia bảo hiểm y tế) theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Cư trú làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp và diêm nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến UBND cấp xã.

Việc xác định thu nhập của hộ có mức sống trung bình thực hiện theo Phiếu khảo sát, xác định thu nhập của hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

Bước 2: Chủ tịch UBND xã chỉ đạo Ban Chỉ đạo xã sử dụng Phụ lục VIII, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH để tổ chức xác định thu nhập của hộ gia đình; niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở UBND xã và nhà văn hóa thôn trong thời gian 05 ngày làm việc, tổ chức phúc tra trong thời gian

03 ngày làm việc (nếu có khiếu nại) và quyết định công nhận hộ có mức sống trung bình theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg. Trường hợp hộ không có đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Tiến độ thực hiện

2.1. Tiến độ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

a) Đối với thôn và tổ rà soát:

- Thôn tổ chức rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả **sơ bộ** rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Hoàn thành trước ngày **05/10/2024**.

- Tổng hợp, báo cáo **chính thức** kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về Ban chỉ đạo và UBND xã. Hoàn thành trước ngày **15/10/2024**.

b) Đối với Ban chỉ đạo và UBND cấp xã:

- Tổ chức rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả **sơ bộ** rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Hoàn thành trước ngày **07/10/2024**

- Tổng hợp, báo cáo **chính thức** kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Hoàn thành trước ngày **17/10/2024**.

2.2. Tiến độ rà soát, xác định hộ có mức sống trung bình

a) Đối với thôn và tổ rà soát: Thôn tổ chức rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả xác định hộ có mức sống trung bình. Hoàn thành trước ngày **07/10/2024**.

b) Đối với Ban chỉ đạo và UBND cấp xã: Tổ chức rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả xác định hộ có mức sống trung bình. Hoàn thành trước ngày **17/10/2024**.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình năm 2024 do ngân sách xã bố trí thực hiện đảm bảo theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã

- Chỉ đạo, đôn đốc các thôn được phân công phụ trách tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đúng quy trình và thời gian quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình của các thôn; trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của thôn hoặc có đơn thư khiếu nại thì báo cáo đề xuất Thường trực Ban Chỉ đạo xã để kịp thời giải quyết theo đúng quy định.

- Tham gia thẩm định kết quả rà soát của thôn được phân công phụ trách chỉ đạo và thực hiện công tác báo cáo theo quy định; chịu trách nhiệm về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ sản xuất nông nghiệp, lâm

ng nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình tại địa bàn được phân công phụ trách.

2. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, tham mưu xây dựng, ban hành Kế hoạch của xã về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ và xác định hộ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn năm 2024. Kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo xã.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho đội ngũ rà soát viên ở thôn về sử dụng bộ công cụ và phần mềm rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình (sau khi được cấp trên chuyển giao). Tổng hợp, cập nhật kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có thu nhập trung bình vào phần mềm để theo dõi, quản lý.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo đối với xã về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình.

- Tiếp nhận tài liệu hướng dẫn; biểu mẫu thống kê; phiếu rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp phát cho xã.

- Chủ trì, phối hợp với Tài chính - Kế toán tham mưu UBND xã bố trí kinh phí tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

- Thẩm định và tham mưu văn bản cho ý kiến về báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có thu nhập trung bình của UBND xã trình xin ý kiến; tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trình UBND huyện phê duyệt và báo cáo Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội huyện theo quy định.

3. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Cung cấp thông tin, dữ liệu về dân cư và ngành nghề sản xuất để tính toán tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình.

- Hỗ trợ Công chức Lao động - Thương binh & Xã hội tổng hợp, phân tích kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình năm 2024.

- Cung cấp số liệu tổng số hộ dân cư trên địa bàn thôn để làm căn cứ tính toán tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình đảm bảo khách quan, chính xác.

4. Công chức Tài chính - Kế toán

Phối hợp với Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND xã bố trí kinh phí chi cho công tác tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình; hướng dẫn thanh quyết toán đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của Luật Ngân sách.

5. Công chức Văn hóa và Thông tin

Chỉ đạo các thôn đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, quy trình thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều và quy trình xác định hộ có mức sống trung bình năm 2024.

Phối hợp với các thành viên tổ giúp việc tổng hợp số liệu hộ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

6. Các ban, ngành liên quan

Trạm Y tế, Địa chính - Xây dựng - Môi trường và Nông, Lâm, Thủy lợi, Các trường học, Văn hóa và Thông tin, Lĩnh vực NTM. Phối hợp chỉ đạo công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình thuộc địa bàn được phân công phụ trách theo quyết định của UBND xã. Tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện việc đánh giá các chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản thuộc ngành phụ trách đảm bảo khách quan, chính xác.

7. Các thôn

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch của xã về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có thu nhập trung bình trên địa bàn năm 2024. Kiện toàn Tổ rà soát của thôn do Trưởng thôn làm Tổ trưởng; Trưởng tiểu ban CTMTTQ làm Phó Tổ trưởng; Thành viên Tổ rà soát là Ban cán sự thôn và các thành viên Ban công tác MTTQ.

- Cử rà soát viên Tập huấn về sử dụng biểu mẫu trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình và thực hiện kịp thời việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo đúng quy định.

- Niêm yết kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình tại nhà văn hóa thôn và Trụ sở UBND xã. Trường hợp có thắc mắc, khiếu nại của người dân, tiến hành phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình, quy định.

- Báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình về Ban chỉ đạo qua Công chức LĐ - TB và XH tổng hợp để trình Chủ tịch UBND xã xem xét.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình năm 2024 trong các đoàn viên, hội viên của các tổ chức đoàn thể.

- Thành lập các đoàn giám sát của MTTQ huyện và các tổ chức chính trị, xã hội cấp xã để kiểm tra, giám sát độc lập tại các thôn về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã. Yêu cầu các ban, ngành, các thành viên

Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo cấp xã, Thôn trưởng các thôn nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai nêu phát sinh các khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND xã (qua Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội) xem xét, hướng dẫn đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động - TBXH;
- Thường trực ĐU, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các Tổ chức chính trị xã hội cấp xã;
- Các ban, ngành liên quan;
- Thôn trưởng các thôn;
- Lưu: VT, LĐ-TB&XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Liên